

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN PHAN QUỲNH NHƯ

**PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU
DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Trần Thị Huệ**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	6
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	6
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận văn	7
7. Bố cục của Luận văn	7
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC	8
1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	8
1.1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại.....	8
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức	9
1.2. Khái quát pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức	10
1.2.1. Khái niệm pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	10
1.2.2. Nội dung pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức	10
1.3. Yếu tố tác động đến pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	11
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1.....	12
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC	13
2.1. Thực trạng pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức	13
2.1.1. Các trường hợp hợp đồng thương mại vi phạm hình thức.....	13
2.1.2. Điều kiện xác định hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	13
2.1.3. Thời hiệu tuyên bố hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức.....	14

2.1.4. Bảo vệ quyền lợi người thứ ba ngay tình khi hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức	15
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	15
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2.....	16
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC.....	17
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	17
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.....	17
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức	18
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3.....	19
KẾT LUẬN	20
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Hợp đồng thương mại là công cụ pháp lý không thể thiếu trong hoạt động kinh doanh thương mại của các chủ thể hiện nay, bởi hợp đồng thương mại là cơ sở pháp lý để doanh nghiệp thực hiện các hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ, xúc tiến thương mại, ... cho khách hàng; đồng thời nó là công cụ quan trọng để các doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh của mình cũng như thâm nhập vào thị trường nước ngoài. Về bản chất, hợp đồng thương mại là sự thỏa thuận của các chủ thể trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng vì vậy hợp đồng thương mại thường rất đa dạng, có thể được biểu hiện dưới hình thức lời nói, hành vi hay văn bản. Hình thức của hợp đồng thương mại là sự biểu hiện ra bên ngoài của nội dung hợp đồng, gồm tổng hợp các cách thức, thủ tục, phương tiện để thể hiện và công bố ý chí của các bên, ghi nhận nội dung của hợp đồng và là biểu hiện cho sự tồn tại của hợp đồng. Ngoài ra, hình thức của hợp đồng còn là điều kiện để xác định hiệu lực của hợp đồng mà pháp luật quy định bắt buộc các bên giao kết hợp đồng phải tuân thủ đối với những trường hợp quy định hình thức của hợp đồng phải bằng văn bản, có công chứng hoặc chứng thực. Hình thức của hợp đồng là vấn đề pháp lý được điều chỉnh và quy định từ rất sớm trong hệ thống pháp luật nước ta. Hiện nay, quy định về hình thức của hợp đồng thương mại gồm các vấn đề như: các loại hình thức của hợp đồng, hình thức hợp đồng là điều kiện có hiệu lực của hợp đồng trong trường hợp luật định, hợp đồng vô hiệu do vi phạm về hình thức, hình thức bắt buộc của một số hợp đồng cụ thể ... Đây là khung pháp lý quan trọng để các bên giao kết hợp đồng tuân thủ khi xác định hình thức giao kết hợp đồng. Các quy định về hình thức của hợp đồng đã tạo ra cơ sở pháp lý cho Tòa án trong việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến hình thức của hợp đồng thương mại.

Hiện nay, pháp luật Việt Nam hiện hành quy định hợp đồng trong các lĩnh vực như: mua bán hàng hóa, đại lý, xúc tiến thương mại, ... đều phải được lập thành văn bản hoặc các hình thức pháp lý tương đương như: điện báo, telex, fax, thông điệp dữ liệu. Như vậy, để đảm bảo hợp đồng thương mại có hiệu lực đòi hỏi các bên giao kết phải tuân thủ về mặt hình thức. Tuy nhiên, trong quá trình giao kết hợp đồng vì sơ suất của các bên hoặc xuất phát từ sự thiếu hiểu biết pháp luật hoặc bất kỳ một lý do nào đó mà các bên giao kết hợp đồng thương mại không tuân thủ quy định về hình thức có thể dẫn đến hợp đồng giao kết vô hiệu. Việc xử lý hợp đồng thương mại vô hiệu và các vấn đề liên quan đến hợp

đồng thương mại vô hiệu về hình thức được quy định chặt chẽ bởi Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Thương mại năm 2005 và các văn bản khác có liên quan đã xây dựng một hành lang pháp lý vững chắc, đồng bộ giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng áp dụng trong thực tiễn.

Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng các quy định về hợp đồng thương mại vô hiệu nói chung và hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ về mặt hình thức nói riêng thời gian qua vẫn còn gặp những vướng mắc, bất cập nhất định. Do đó, xuất phát từ những vấn đề nêu trên, tác giả đã lựa chọn đề tài **“Pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức”** làm Luận văn thạc sĩ Luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trong thời gian qua, liên quan đến vấn đề pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức đã nhận được nhiều sự quan tâm nghiên cứu đến từ các chuyên gia, học giả giới luật học nước ta với những mức độ nghiên cứu khác nhau, tiêu biểu như:

Nguyễn Thị Mơ (2007), *Cẩm nang hợp đồng thương mại, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam*, Hà Nội. Cuốn sách trình bày những vấn đề chung về pháp luật hợp đồng, gồm: khái niệm, nguyên tắc, một số lỗi thường gặp khi ký kết hợp đồng, hiệu lực của hợp đồng, ... giới thiệu một số loại hợp đồng thông dụng như: hợp đồng mua bán, hợp đồng đại lý, hợp đồng thuê mua, hợp đồng nhượng chuyển quyền thương mại...

Lê Minh Hùng, *“Hình thức của hợp đồng”*, NXB Hồng Đức, 2015. Cuốn sách trình bày một số vấn đề lý luận chung về hình thức hợp đồng như: khái niệm, thể thức, các nguyên tắc, ... Phân tích những bất cập trong các quy định của pháp luật Việt Nam về hình thức hợp đồng, từ đó đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Nguyễn Văn Cường (2004) *“Giao dịch dân sự vô hiệu và việc giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu”*, Luận án tiến sĩ Luật học, Khoa luật Trường Đại học Quốc gia Hà Nội. Trong luận án có nội dung phân tích về các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự, trong đó bao gồm điều kiện về ý chí tự nguyện của chủ thể; phân tích các trường hợp giao dịch dân sự vô hiệu do vi phạm ý chí của chủ thể; hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu ... Mặc dù Luận án được hoàn thiện năm 2004, các nội dung phân tích theo Bộ luật Dân sự năm 1995 nhưng nhiều kiến thức, đặc biệt là các kiến thức về lý luận vẫn còn nguyên giá trị tham khảo cho đến hiện tại.

Lê Minh Hùng (2010), “*Hiệu lực của hợp đồng theo quy định của pháp luật Việt Nam*”, Luận án Tiến sĩ Luật học, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. Trong luận án của mình, tác giả Lê Minh Hùng nghiên cứu toàn diện các vấn đề về hiệu lực của hợp đồng, trong đó nội dung liên quan đến các điều kiện về ý chí của chủ thể giao kết hợp đồng được phân tích kỹ lưỡng và sâu sắc, có giá trị tham khảo cao.

Đỗ Thị Len (2016), “*Pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu ở Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội. Công trình khái quát về hợp đồng thương mại vô hiệu và pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu. Nghiên cứu thực trạng các quy định pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu và thực tiễn áp dụng, từ đó đưa ra giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam về vấn đề này.

Trần Thị Bích Ngọc (2018), “*Pháp luật về hợp đồng vô hiệu trong kinh doanh thương mại và thực tiễn tại Tòa án kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và pháp luật về hợp đồng vô hiệu trong kinh doanh thương mại. Phân tích thực trạng pháp luật về hợp đồng vô hiệu trong kinh doanh thương mại và thực tiễn áp dụng tại Tòa kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; từ đó đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Vongphan Ienpanya (2019), “*Xử lý hợp đồng thương mại vô hiệu theo pháp luật Lào và Việt Nam dưới góc độ so sánh*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội. Công trình nghiên cứu một số vấn đề lý luận về hợp đồng thương mại vô hiệu và pháp luật về xử lý vi phạm hợp đồng thương mại vô hiệu. Phân tích, so sánh pháp luật Lào và Việt Nam về xử lý vi phạm hợp đồng thương mại vô hiệu; từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật của hai nước về vấn đề này.

Trần Thị Hồng Vân (2018), “*Giao dịch dân sự vi phạm quy định về hình thức và thực tiễn tại tỉnh Sơn La*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội. Công trình trình bày những vấn đề lý luận về giao dịch dân sự vi phạm quy định về hình thức. Nghiên cứu các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành liên quan đến giao dịch dân sự vi phạm quy định về hình thức và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Sơn La; từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về vấn đề này.

Nguyễn Thị Trang (2013), “*Hình thức hợp đồng dân sự một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội. Công trình nghiên cứu các vấn đề lý luận, thực trạng pháp luật và thực tiễn giải quyết các tranh chấp liên quan đến hình thức của hợp đồng trên nền tảng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005. Qua đó, tác giả đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về hình thức của hợp đồng.

Đinh Ngọc Thương (2016) “*Hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh thương mại vô hiệu theo pháp luật Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Đại học Luật Huế. Luận văn nghiên cứu các vấn đề lý luận về hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh thương mại vô hiệu; phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh thương mại vô hiệu tại Việt Nam thời gian qua; rút ra những ưu điểm, thiếu sót trong quy định của pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh thương mại vô hiệu. Đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao tổ chức thực hiện pháp luật về hợp đồng mua bán hàng hóa trong kinh doanh thương mại vô hiệu tại Việt Nam thời gian tới.

Phạm Thị Thảo (2017) “*Giao dịch dân sự vô hiệu về hình thức theo pháp luật Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội. Luận văn làm rõ được một số vấn đề lý luận về giao dịch dân sự vô hiệu về hình thức; phân tích các quy định pháp luật Việt Nam về giao dịch dân sự vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức; chỉ ra những quy định hợp lý và những điểm bất cập, khó thực thi của Bộ luật Dân sự năm 2015 và những điểm cần có hướng dẫn cụ thể; đưa ra kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giao dịch dân sự vô hiệu tại Việt Nam thời gian tới.

Nguyễn Thị Diễm (2019) “*Hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn theo pháp luật Việt Nam hiện nay*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội. Luận văn đã làm rõ một số vấn đề lý luận về hợp đồng dân sự vô hiệu do nhầm lẫn; phân tích, đánh giá thực trạng quy định của pháp luật dân sự về hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn. Đánh giá tình hình thực hiện, áp dụng pháp luật của các chủ thể tham gia kí kết hợp đồng và của tòa án nhân dân trong quá trình xét xử vụ án có liên quan đến hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn. Luận văn đưa ra phương án góp phần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định hợp đồng vô hiệu do nhầm lẫn và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định về hợp đồng của pháp luật dân sự hiện hành.

Nguyễn Thị Như Trang (2020) “*Pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu ở Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Đại học Luật Huế. Luận văn đã làm rõ được những vấn đề lý luận cơ bản nhất về hợp đồng thương mại vô hiệu. Trên cơ sở đó, Luận văn đi sâu phân tích, đánh giá thực trạng quy định của pháp luật hiện hành về hợp đồng thương mại vô hiệu đồng thời xem xét thực tiễn áp dụng các quy định về hợp đồng thương mại vô hiệu. Từ đó, Luận văn chỉ ra được những bất cập, thiếu sót còn tồn tại trong quy định của pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu ở Việt Nam; và đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu.

Bùi Thị Như Quỳnh (2020) “*Pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp hoàn thiện*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã làm rõ được những vấn đề lý luận cơ bản về hợp đồng thương mại vô hiệu và pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu qua các khái niệm, đặc điểm,... Luận văn đi sâu phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về hợp đồng thương mại vô hiệu và thực tiễn thực hiện các quy định này; từ đó Luận văn rút ra những ưu điểm, hạn chế còn tồn tại trong quy định của pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu tại Việt Nam thời gian qua. Luận văn đã đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu...

Và nhiều công trình nghiên cứu khác có liên quan đến lĩnh vực này.

Các công trình nêu trên đã làm rõ được một số vấn đề lý luận và thực tiễn pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu theo quy định của pháp luật Việt Nam bao gồm vô hiệu do nhầm lẫn, do giả tạo, do chủ thể giao kết không đúng thẩm quyền hoặc vô hiệu do chưa đảm bảo điều kiện về hình thức của hợp đồng. Tuy nhiên, vẫn chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ về hình thức. Do đó, trên cơ sở kế thừa những ưu điểm của các tác giả đi trước, Luận văn tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện vấn đề pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu đề tài

Luận văn có mục đích nghiên cứu là nhằm đưa ra các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng

thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức tại Việt Nam thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn xác định các nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Một là, làm sáng tỏ một cách có hệ thống các vấn đề lý luận pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

Hai là, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật hiện hành về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

Ba là, phân tích, đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

Bốn là, đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Tác giả tập trung nghiên cứu các công trình khoa học, tài liệu liên quan đến hợp đồng thương mại, hình thức của hợp đồng thương mại và hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức. Bên cạnh đó, tác giả nghiên cứu toàn diện các quy định pháp luật về hợp đồng thương mại vi phạm điều kiện về hình thức. Đối với các vấn đề thực tiễn, tác giả nghiên cứu các bản án liên quan đến hợp đồng thương mại vi phạm điều kiện về hình thức.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn có phạm vi nghiên cứu như sau:

Một là, nội dung nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Hai là, không gian nghiên cứu: Tại Việt Nam.

Ba là, thời gian nghiên cứu: Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn vận dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin dựa trên các quy định của pháp luật Việt Nam về hợp đồng.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để triển khai các vấn đề nghiên cứu, Luận văn đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như sau:

Một là, phương pháp hệ thống hóa lý thuyết và phương pháp tổng hợp nhằm làm rõ các vấn đề lý luận pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức trong Chương 1 Luận văn.

Hai là, phương pháp phân tích, phương pháp thống kê, phương pháp đánh giá, phương pháp so sánh nhằm làm rõ thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức trong Chương 2 Luận văn.

Ba là, phương pháp lịch sử, phương pháp chứng minh, phương pháp trích dẫn nhằm xây dựng định hướng và đưa ra giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức trong Chương 3 Luận văn.

Ngoài ra, Luận văn còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như: phương pháp logic, phương pháp mô phỏng, phương pháp diễn dịch, phương pháp quy nạp.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận văn

6.1. Ý nghĩa khoa học của Luận văn

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã góp phần hoàn thiện hệ thống lý luận về hợp đồng thương mại vi phạm điều kiện có hiệu lực hoàn toàn tự nguyện. Đồng thời, những kết quả nghiên cứu mới của luận văn sẽ đề cập một cách có hệ thống, chi tiết quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về hợp đồng thương mại vi phạm điều kiện có hiệu lực hoàn toàn tự nguyện; đưa ra những đánh giá nhận xét về tính hợp lý, logic, độ phù hợp với thực tiễn của các quy định này và nêu quan điểm về hướng sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện pháp luật về và hậu quả pháp lý ở nước ta hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của Luận văn

Dưới góc độ thực tiễn, Luận văn chỉ ra những khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật để giải quyết các tranh chấp phát sinh liên quan đến và hậu quả pháp lý. Đồng thời, tác giả đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về vấn đề này tại các Tòa án nhân dân. Kết quả nghiên cứu của Luận văn có giá trị tham khảo dành cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng và ban hành pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức. Ngoài ra, các kết quả nghiên cứu của Luận văn sẽ là tài liệu tham khảo trong quá trình học tập, nghiên cứu và bảo đảm khả năng thực thi có hiệu quả pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

7. Bố cục của Luận văn

Luận văn gồm có phần mở đầu, nội dung và danh mục tài liệu tham khảo; trong đó nội dung của Luận văn được bố cục thành ba chương như sau:

Chương 1. Một số vấn đề lý luận pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

Chương 2. Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

Chương 3. Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC

1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

1.1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại

Thương mại là mọi hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, đồng nghĩa với hoạt động kinh doanh. “*Kinh doanh là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích sinh lợi*” (khoản 2 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2005). Hoạt động kinh doanh thực hiện trong nhiều lĩnh vực sản xuất, lưu thông hàng hóa và dịch vụ. Như vậy, hoạt động thương mại bao gồm không chỉ các hoạt động mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ mà còn là các hoạt động đầu tư cho sản xuất dưới các hình thức đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp, được điều chỉnh bằng Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Chứng khoán và các Luật chuyên ngành khác ... Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác (khoản 1 Điều 3 Luật thương mại năm 2005). Hợp đồng thương mại chính là một trong các loại hợp đồng nên hợp đồng thương mại mang đầy đủ các đặc tính chung của hợp đồng như về cơ sở hình thành hợp đồng thương mại dựa trên yếu tố thoả thuận và về hậu quả pháp lý khi xác lập hợp đồng thương mại thì khi hợp đồng thương mại được giao kết, các quyền và nghĩa vụ của các bên được xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt qua đó, các bên đạt

được mục đích kinh doanh, thu lợi nhuận của mình. Tóm lại: “*Hợp đồng thương mại là sự thỏa thuận giữa các bên chủ thể mà trong đó ít nhất một bên là thương nhân về việc xác lập, thay đổi, hoặc chấm dứt các quyền và nghĩa vụ trong hoạt động thương mại bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác*”.

1.1.2. Khái niệm, đặc điểm hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

1.1.2.1. Khái niệm hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức

Theo quy định tại Điều 117 Bộ luật Dân sự năm 2015 về điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự (hợp đồng), thì hình thức chỉ là điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự nói chung và hợp đồng nói riêng trong trường hợp luật có quy định. Như vậy, trường hợp các bên có thỏa thuận về hình thức của hợp đồng nhưng sau đó các bên không tuân theo cũng không làm ảnh hưởng tới hiệu lực của hợp đồng. Xuất phát từ lý do này, tác giả cho rằng, vi phạm về hình thức hợp đồng cần phải được hiểu theo quan điểm thứ nhất. Tức là đối với các hợp đồng mà luật quy định hình thức bắt buộc nhưng các bên không tuân thủ theo thì mới được xác định là hợp đồng vi phạm về hình thức. Như vậy, có thể hiểu hợp đồng vi phạm hình thức là hợp đồng được xác lập không tuân theo hình thức bắt buộc do luật định. Tóm lại: “*Hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức là hợp đồng không được lập theo hình thức bắt buộc do luật định dẫn tới hợp đồng không có giá trị hiệu lực giữa các bên xác lập hợp đồng, trừ các trường hợp hợp đồng thương mại vi phạm hình thức vẫn phát sinh hiệu lực theo quy định của pháp luật*”.

1.1.2.2. Đặc điểm của hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức

Hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức có một số đặc điểm riêng biệt sau đây: *Thứ nhất*, hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức là những hợp đồng được luật quy định hình thức bắt buộc. *Thứ hai*, hợp đồng thương mại vô hiệu vi phạm về hình thức là trường hợp vô hiệu do các bên lựa chọn phương thức thể hiện nội dung của hợp đồng không tuân theo quy định của luật. Xét về phương diện chủ thể ký kết hợp đồng và nội dung của hợp đồng thì hợp đồng hoàn toàn đáp ứng các yêu cầu của pháp luật. *Thứ ba*, khác với hợp đồng vô hiệu do giả tạo, hợp đồng vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội luôn vô hiệu thì hợp đồng vi phạm về hình thức có thể có hiệu lực hoặc vô hiệu tùy theo trường hợp cụ thể theo quy định của luật. *Thứ tư*, hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức là hợp đồng vô hiệu toàn bộ hoặc vô hiệu từng phần. Xét về phạm vi vô hiệu, hợp đồng vô hiệu có thể vô hiệu

toàn bộ hoặc vô hiệu từng phần. *Thứ năm*, hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức ảnh hưởng tới công tác quản lý của Nhà nước đối với các hợp đồng.

1.2. Khái quát pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

1.2.1. Khái niệm pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức có những đặc điểm như: *Thứ nhất*, pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức là hệ thống những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung. *Thứ hai*, pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận; ngoài việc ban hành Nhà nước còn có thể thừa nhận những tập quán trong xã hội bằng cách pháp điển hóa, ghi nhận trong luật thành văn. *Thứ ba*, pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức được đảm bảo thực hiện bằng quyền lực nhà nước. Hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức là một trong những chế định quan trọng, được ghi nhận và điều chỉnh bởi nhiều văn bản pháp luật khác nhau, trong đó chủ yếu được điều chỉnh bởi Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Thương mại năm 2005. Các vấn đề pháp lý liên quan đến hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức bao gồm: *Một là*, các quy định về hình thức của một số loại hợp đồng thương mại trong Luật Thương mại năm 2005 là cơ sở để xác định hình thức bắt buộc của pháp luật đối với loại hợp đồng thương mại đó. *Hai là*, quy định liên quan đến hình thức là điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự nói chung và được áp dụng đối với hợp đồng thương mại nói riêng nếu hợp đồng đó phải tuân thủ theo hình thức bắt buộc do luật định. *Ba là*, quy định áp dụng cho hợp đồng thương mại vô hiệu và ngoại trừ một số trường hợp hợp đồng thương mại không vô hiệu mặc dù có sự vi phạm về hình thức. *Bốn là*, quy định áp dụng nhằm để giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức.

1.2.2. Nội dung pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức

Luật Thương mại năm 2005 là văn bản pháp luật quan trọng nhất điều chỉnh vấn đề liên quan đến các hợp đồng thương mại, trong đó có những quy định cụ thể về hình thức của một số hợp đồng thương mại cụ thể. Còn đối với vấn đề hợp đồng thương mại do vô hiệu về hình thức thì các bên phải giải quyết theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Qua việc tìm hiểu các văn bản hiện

hành, có thể khái quát nội dung về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức như sau: (1) Quy định xác định hình thức là điều kiện có hiệu lực của hợp đồng trong trường hợp luật định về hình thức của hợp đồng đó: Đây là những quy định qua đó xác định hình thức của hợp đồng là điều kiện có hiệu lực của hợp đồng; (2) Nhóm quy định xác định các trường hợp hợp đồng vô hiệu về hình thức; (3) Quy định về trường hợp ngoại lệ hợp đồng không vô hiệu mặc dù có sự vi phạm về hình thức; (4) Quy định về thời hiệu khởi kiện trong trường hợp hợp đồng hiệu do vi phạm về hình thức; (5) Quy định về hậu quả pháp lý khi hợp đồng vô hiệu về hình thức.

1.3. Yếu tố tác động đến pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Yếu tố kinh tế, đối với pháp luật về hợp đồng thương mại thì yếu tố kinh tế càng có ảnh hưởng lớn đến pháp luật trong lĩnh vực này. Pháp luật về hợp đồng thương mại nói chung cũng như đối với vấn đề hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức cần phải có sự phù hợp và tương thích với kinh tế. *Yếu tố chính trị*: Yếu tố chính trị là toàn bộ yếu tố tạo nên đời sống chính trị của xã hội ở từng giai đoạn lịch sử nhất định, bao gồm môi trường chính trị, hệ thống các chuẩn mực chính trị, chủ trương, đường lối, chính sách của. Yếu tố chính trị được thể hiện trong sự tác động của các lợi ích và các sự kiện chính trị đến quá trình thông qua các quyết định xây dựng pháp luật. *Kỹ thuật lập pháp*, kỹ thuật lập pháp cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức. *Yếu tố hội nhập quốc tế*, thương mại là yếu tố có sự hợp tác toàn cầu. Do đó pháp luật về hợp đồng thương mại, trong đó bao gồm cả pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hợp đồng cần có sự tương thích với pháp luật quốc tế và. *Văn hoá, đạo đức kinh doanh*: Yếu tố này biểu hiện ở sự tác động của môi trường văn hóa - đạo đức của xã hội, của các phẩm chất, nguyên tắc, phương châm, mục tiêu và các giá trị đạo đức thuộc về các chủ thể của chính sách xây dựng pháp luật, các đặc điểm trong tâm thức của họ, tâm lý, các đặc điểm truyền thống văn hóa đã được hình thành trong xã hội đến chính sách xây dựng pháp luật. *Các quan điểm, học thuyết, tư tưởng của các nhà khoa học*: Hệ thống pháp luật của nước ta là do các nhà khoa học đầu ngành xây dựng nên, do đó các học thuyết, quan điểm của các nhà khoa học có ảnh hưởng rất lớn đến nội dung của pháp luật Việt Nam hiện nay như các học thuyết về tự do ý chí trong hợp đồng hay quan điểm sự điều phối của Nhà nước đối với hợp đồng là những quan điểm có ảnh hưởng đến pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Hình thức là phương tiện pháp lý thể hiện nội dung của hợp đồng thương mại. Không có hình thức của hợp đồng thì các bên cũng không thể hiện được ý chí của mình khi giao kết hợp đồng thương mại với nhau.

Tại Chương 1 của luận văn đã làm rõ một số vấn đề lý luận về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức. Theo đó, hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức là hợp đồng không được lập theo hình thức bắt buộc do luật định dẫn tới hợp đồng không có giá trị hiệu lực giữa các bên xác lập hợp đồng, trừ các trường hợp hợp đồng thương mại vi phạm hình thức vẫn phát sinh hiệu lực theo quy định của pháp luật. Tại Chương này, học viên cũng đã phân tích và chỉ ra những đặc điểm của hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức như: hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm hình thức là những hợp đồng được luật quy định hình thức bắt buộc; hợp đồng thương mại vô hiệu vi phạm về hình thức là trường hợp vô hiệu do các bên lựa chọn phương thức thể hiện nội dung của hợp đồng không tuân theo quy định của luật; khác với hợp đồng vô hiệu do giả tạo, hợp đồng vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội luôn vô hiệu thì hợp đồng vi phạm về hình thức có thể có hiệu lực hoặc vô hiệu tùy theo trường hợp cụ thể theo quy định của luật; hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức là hợp đồng vô hiệu toàn bộ hoặc vô hiệu từng phần. Ngoài ra, tại Chương 1, học viên cũng nghiên cứu một số vấn đề chung pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức để làm cơ sở nghiên cứu thực trạng pháp luật tại Chương 2 của Luận văn.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC

2.1. Thực trạng pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

2.1.1. Các trường hợp hợp đồng thương mại vi phạm hình thức

Để xác định hợp đồng thương mại có vi phạm về hình thức hay không thì trước tiên cần xác định hình thức của hợp đồng đó do các bên lập hợp đồng được quyền lựa chọn hay do luật quy định bắt buộc. Và chỉ đối với các trường hợp luật quy định bắt buộc về hình thức của hợp đồng thì mới xem xét đến đến về hợp đồng được lập trên thực tế có tuân thủ theo đúng hình thức luật định hay không? Để từ đó có cơ sở xác định sự vi phạm về hình thức của hợp đồng thương mại. Theo quy định của Bộ luật Dân sự hiện hành, hình thức của giao dịch dân sự nói chung và hình thức của hợp đồng nói riêng bao gồm: - Hợp đồng được lập bằng hình thức lời nói; - Hợp đồng được lập bằng hình thức văn bản; - Hợp đồng được lập bằng hình thức hành vi. Trong số các hình thức trên của hợp đồng thương mại thì luật chỉ quy định bắt buộc đối với các trường hợp hợp đồng phải được lập thành văn bản hoặc hợp đồng được lập thành văn bản có công chứng, chứng thực hoặc đăng ký mà không tồn tại quy định bắt buộc phải lập hợp đồng theo hình thức lời nói hoặc hành vi. Do đó, các trường hợp hợp đồng vi phạm hình thức bao gồm: (i) Hợp đồng không được lập theo hình thức văn bản do luật định; (ii) Hợp đồng được lập thành văn bản nhưng không thực hiện thủ tục công chứng, chứng thực hoặc đăng ký theo luật định. Đối với các hợp đồng thương mại, Luật Thương mại năm 2005 cũng rất coi trọng hình thức hợp đồng, nên nhiều hợp đồng thương mại đều bắt buộc phải được lập bằng văn bản: hợp đồng mua bán hàng hóa mà pháp luật qui định phải lập bằng văn bản (khoản 2 Điều 24), hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (khoản 2 Điều 27), hợp đồng dịch vụ mà pháp luật qui định phải được lập thành văn bản (khoản 2 Điều 74), hợp đồng dịch vụ khuyến mại (Điều 90),

2.1.2. Điều kiện xác định hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Hợp đồng vi phạm về hình thức bị tuyên bố vô hiệu khi thỏa mãn các điều kiện sau đây: *Thứ nhất*, về thời hiệu yêu cầu Tòa án tuyên bố đối với hợp đồng vô hiệu do vi phạm về hình thức. Khi hợp đồng bị vi phạm về hình thức thì

không đồng nghĩa với việc hợp đồng bị vô hiệu ngay. Mà muốn hợp đồng bị vô hiệu thì một hoặc các bên chủ thể giao kết hợp đồng phải yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng vi phạm về hình thức bị vô hiệu. Thứ hai, hợp đồng vi phạm về hình thức bị vô hiệu, trừ trường hợp quy định tại Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015. Về nguyên tắc chung, hợp đồng thương mại vi phạm về hình thức thì bị vô hiệu. Tuy nhiên, nếu rơi vào hai trường hợp sau đây thì hợp đồng vi phạm về hình thức không bị vô hiệu: (1). Hợp đồng thương mại đã được xác lập theo quy định phải bằng văn bản nhưng văn bản không đúng quy định của luật mà một bên hoặc các bên đã thực hiện ít nhất hai phần ba nghĩa vụ trong hợp đồng thì theo yêu cầu của một bên hoặc các bên, Tòa án ra quyết định công nhận hiệu lực của hợp đồng đó; (2). Hợp đồng đã được xác lập bằng văn bản nhưng vi phạm quy định bắt buộc về công chứng, chứng thực mà một bên hoặc các bên đã thực hiện ít nhất hai phần ba nghĩa vụ trong giao dịch thì theo yêu cầu của một bên hoặc các bên, Tòa án ra quyết định công nhận hiệu lực của hợp đồng đó. Trong trường hợp này, các bên không phải thực hiện việc công chứng, chứng thực. Như vậy, hợp đồng thương mại vi phạm hình thức vô hiệu khi đáp ứng hai điều kiện sau đây: Một là, hợp đồng thương mại vi phạm về hình thức phải được yêu cầu tuyên bố vô hiệu trong thời gian 2 năm kể từ ngày hợp đồng được xác lập; Hai là, hợp đồng thương mại vi phạm về hình thức không thuộc các trường hợp ngoại lệ không bị tuyên bố vô hiệu theo Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.1.3. Thời hiệu tuyên bố hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức

Theo Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2015: “1. Thời hiệu yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu quy định tại các Điều ...129 của Bộ luật này là 02 năm, kể từ ngày: ... đ) Giao dịch dân sự được xác lập trong trường hợp giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức”. Như vậy, các bên trong hợp đồng thương mại hoặc một trong hai bên trong hợp đồng thương mại muốn yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng thương mại vi phạm về hình thức vô hiệu thì cần yêu cầu trong thời gian 02 năm kể từ ngày hợp đồng thương mại được xác lập. Hết thời hiệu này mà không có yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu thì giao dịch dân sự có hiệu lực. Quy định về thời hiệu tuyên bố hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức là quan trọng và cần thiết bởi lẽ: (i) Tăng cao trách nhiệm của các bên trong hợp đồng thương mại nhằm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của họ; (ii) Tránh vụ việc tranh chấp hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức kéo quá dài gây khó khăn cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ việc; (iii) Nếu hết thời hiệu mà các bên không

yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng thương mại vô hiệu thì hợp đồng này được công nhận hiệu lực.

2.1.4. Bảo vệ quyền lợi người thứ ba ngay tình khi hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức

Trường hợp hợp đồng thương mại vô hiệu nhưng đối tượng của hợp đồng là tài sản không phải đăng ký đã được chuyển giao cho người thứ ba ngay tình thì giao dịch được xác lập, thực hiện với người thứ ba vẫn có hiệu lực (trừ trường hợp quy định tại Điều 167 của Bộ luật Dân sự năm 2015). Trường hợp hợp đồng thương mại vô hiệu nhưng tài sản đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sau đó được chuyển giao bằng một hợp đồng khác cho người thứ ba ngay tình và người này căn cứ vào việc đăng ký đó mà xác lập, thực hiện hợp đồng thì hợp đồng đó không bị vô hiệu. Chủ sở hữu không có quyền đòi lại tài sản từ người thứ ba ngay tình, nếu hợp đồng với người này không bị vô hiệu nhưng có quyền khởi kiện, yêu cầu chủ thể có lỗi dẫn đến việc giao dịch được xác lập với người thứ ba phải hoàn trả những chi phí hợp lý và bồi thường thiệt hại.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Các thương nhân ký kết hợp đồng với nhau thường là những người có sự hiểu biết pháp luật và các hợp đồng thương mại thường có giá trị lớn nên ít khi các bên có sự vi phạm về hình thức của hợp đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, các tranh chấp về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức vẫn xảy ra tương đối nhiều do các bên không nắm được quy định của pháp luật; hoặc do các bên tin tưởng lẫn nhau mà chỉ thỏa thuận miệng. Một số vụ việc tranh chấp như sau liên quan đến hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức. * Vụ việc 1: Bản án 01/2019/KDTM-ST Ngày 10/09/2019 về tranh chấp kinh doanh thương mại. * Vụ việc 1: Bản án 04/2017/KDTM -ST ngày 20/9/2017 về Tranh chấp kinh doanh thương mại.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Thương mại năm 2005 là cơ sở pháp lý quan trọng, trực tiếp nhất điều chỉnh hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức. Chương 2 của Luận văn tập trung nghiên cứu các vấn đề pháp lý được ghi nhận về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức như: các trường hợp hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức; ngoại lệ các trường hợp hợp đồng thương mại không vô hiệu dù có sự vi phạm về hình thức; thời hiệu yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu; hậu quả pháp lý của hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức; bảo vệ quyền lợi của người thứ ba ngay tình ... Qua nghiên cứu thực trạng pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức, học viên nhận thấy hệ thống pháp luật về vấn đề này tương đối đầy đủ và hoàn thiện. Tuy nhiên, một số quy định trong lĩnh vực này cũng còn hạn chế, bất cập như vấn đề xác định việc thực hiện tối thiểu 2/3 nghĩa vụ theo Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015...

Ngoài ra, tại Chương 2, học viên tìm hiểu thực tiễn về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức cho thấy, đa phần các thương nhân tuân thủ tương đối tốt về hình thức của hợp đồng tuy nhiên, vẫn còn có những trường hợp do không hiểu quy định của pháp luật hoặc do tin tưởng lẫn nhau mà các bên chỉ thoả thuận miệng dẫn đến có sự vi phạm về hình thức.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÔ HIỆU DO KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Việc hoàn thiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ về hình thức cần theo một số định hướng sau đây: *Thứ nhất*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức trên cơ sở quan điểm đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. *Thứ hai*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức phải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với thực tiễn của đất nước. *Thứ ba*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức phù hợp với xu thế chung của quốc tế. Hội nhập quốc tế là một xu hướng tất yếu khách quan lôi cuốn ngày càng nhiều các nước tham gia. Hội nhập vừa có mặt tích cực và có mặt tiêu cực, vừa có hợp tác đấu tranh vừa tạo ra cơ hội phát triển đồng thời cũng có những thách thức đối với mỗi quốc gia. Tham gia thị trường quốc tế từ một nền kinh tế kém phát triển, Việt Nam cần lựa chọn chính sách phát triển về nhà ở cho người dân phù hợp với điều kiện kinh tế và xu hướng phát triển chung trên thế giới.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Thứ nhất, mặc dù các quy định về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức được áp dụng theo các quy định trong Bộ luật Dân sự năm 2015 nhưng trong Luật Thương mại nên có quy định dẫn chiếu chung cho vấn đề này. Do đó, tác giả kiến nghị cần bổ sung quy định dẫn chiếu giải quyết các trường hợp hợp đồng thương mại vô hiệu nói chung và vô hiệu do vi phạm về hình thức nói riêng được áp dụng theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. *Thứ hai*, quy định: “*Hình thức giao dịch dân sự là điều kiện có hiệu lực của giao dịch trong trường hợp pháp luật có quy định*” chưa đầy đủ. Tác giả kiến nghị bổ sung khoản 2 Điều 117 Bộ luật Dân sự năm 2015 như sau: “*Hình thức giao dịch dân sự là điều kiện có hiệu lực của giao dịch trong trường hợp pháp luật có quy định hoặc các bên có thỏa thuận*”. *Thứ ba*, liên quan đến Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015, theo quan điểm tác giả, quy định tại khoản 2

Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015 chưa bao quát trường hợp hợp đồng phải là thủ tục đăng ký. Do đó, tác giả kiến nghị bổ sung thêm quy định với hợp đồng xác lập bằng văn bản phải đăng ký theo quy định của pháp luật vào Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015. *Thứ tư*, quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2015 về thời hiệu yêu cầu tòa án tuyên bố hợp đồng vi phạm về hình thức là 02 năm kể từ ngày hợp đồng được xác lập là chưa phù hợp. *Thứ năm*, Điều 131 Bộ luật Dân sự năm 2015 chưa dự liệu cách thức giải quyết trong trường hợp giá trị tài sản biến động tại thời điểm hợp đồng thương mại bị tuyên bố vô hiệu. Để thống nhất cách giải quyết và áp dụng Điều 131 Bộ luật Dân sự năm 2015 về hậu quả pháp lý của hợp đồng thương mại vô hiệu thì Tòa án nhân dân tối cao cần có hướng dẫn cụ thể về nội dung này.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức

Đối với người dân, khi thực hiện pháp luật nói chung và thực hiện pháp luật liên quan đến hình thức của hợp đồng nói riêng thì cần phải tự nâng cao ý thức thực hiện pháp luật. Việc nâng cao hiểu biết pháp luật và tuân thủ pháp luật cho thương nhân là hết sức cần thiết. *Đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc*, đối với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp nói chung và các tranh chấp về hình thức của hợp đồng thương mại nói riêng thì cần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn trong công tác giải quyết vụ việc. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ việc, cá nhân có thẩm quyền giải quyết vụ việc cần công tâm, khác quan trong việc giải quyết. Qua đó, việc thực thi pháp luật mới được tiến hành nghiêm minh, mang lại hiệu quả, quyền lợi của đương sự được bảo vệ. *Đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác*, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thì cũng cần có những hoạt động thiết thực trong việc nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức. Một trong những giải pháp cần được chú trọng đó là hoạt động phổ biến pháp luật.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong Chương 3 của Luận văn, tác giả đã phân tích các định hướng hoàn thiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức: *Thứ nhất*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức trên cơ sở quan điểm đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; *Thứ hai*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức phải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với thực tiễn của đất nước; *Thứ ba*, hoàn thiện pháp luật hợp đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức phù hợp với xu thế chung của quốc tế.

Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức như bổ sung khoản 2 Điều 117 Bộ luật Dân sự năm 2015; sửa đổi khoản 1 Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015; sửa đổi Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2015 về thời hiệu yêu cầu tòa án tuyên bố hợp đồng vi phạm về hình thức... Ngoài ra, tác giả đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật đồng thương mại vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức như: nâng cao ý thức thực hiện pháp luật cho người dân; đối với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp nói chung và các tranh chấp về hình thức của hợp đồng nói riêng thì cần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn trong công tác giải quyết vụ việc. Ngoài ra, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật với hướng dẫn áp dụng pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật đối với các vụ việc liên quan đến hợp đồng vi phạm về hình thức.

KẾT LUẬN

Cùng với xu hướng phát triển kinh tế của đất nước, các chủ thể giao kết các hợp đồng ngày càng nhiều và giá trị ngày càng cao. Bên cạnh việc chú trọng nội dung của hợp đồng thì các chủ thể cần phải quan tâm đến hình thức của hợp đồng thương mại. Nếu không có hình thức thì nội dung của hợp đồng không được thể hiện. Hợp đồng còn là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hiệu lực của hợp đồng.

Pháp luật nước ta đã quy định tương đối đầy đủ, hoàn thiện các vấn đề liên quan đến hình thức hợp đồng, sự vi phạm về hình thức hợp đồng thương mại. Qua đó tạo ra cơ sở pháp lý vững chắc cho các chủ thể trong việc xác định hình thức của hợp đồng trong quá trình xác lập hợp đồng thương mại. Đồng thời khung pháp lý về hợp đồng vi phạm về hình thức cũng là cơ sở pháp lý để Tòa án áp dụng trong quá trình giải quyết các tranh chấp liên quan đến hình thức của hợp đồng thương mại. Tuy nhiên, các quy định về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức cũng còn bộc lộ một số bất cập, hạn chế cần được hoàn thiện thêm.

Luận văn được triển khai theo 3 chương đã giải quyết toàn diện các vấn đề từ lý luận, thực trạng pháp luật đến thực tiễn áp dụng pháp luật về hợp đồng thương mại vô hiệu do vi phạm về hình thức. Qua đó, học viên đưa ra các kiến nghị hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Bộ luật Dân sự năm 1995;
2. Bộ luật Dân sự năm 2005;
3. Bộ luật Dân sự năm 2015;
4. Hiến pháp năm 2013;
5. Luật Nhà ở năm 2014;
6. Luật Doanh nghiệp năm 2014;
7. Luật Thương mại năm 2005;
8. Luật Đất đai năm 2013;

II. Công trình nghiên cứu

9. Nguyễn Mạnh Bách (1997), *Luật Dân sự Việt Nam, Lược giả: Các hợp đồng dân sự thông dụng*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
10. Nguyễn Mạnh Bách (2004), *Luật Dân sự Việt Nam Lược khảo*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
11. Nguyễn Văn Cừ, PGS.TS. Trần Thị Huệ (đồng chủ biên, 2017), *Bình luận khoa học Bộ luật Dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.
12. Ngô Huy Cương (2013), *Giáo trình luật hợp đồng phần chung, nhà xuất bản đại học quốc gia Hà Nội*, Hà Nội, 2013
13. Nguyễn Văn Cường (2004), *Giao dịch dân sự vô hiệu và việc giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu*, Luận án tiến sĩ luật học, khoa luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.
14. Đỗ Văn Đại (2016), *Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật dân sự năm 2015*, NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt nam, Hồ Chí Minh.
15. Đỗ Văn Đại, “*Thời hiệu yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu về hình thức*”, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 1/2016.
16. Phạm Bá Đông (2013), *Một số vấn đề về hợp đồng dân sự vô hiệu - thực trạng và hướng hoàn thiện*, Luận Văn Thạc sỹ, Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.
17. Phạm Hoàng Giang, “*Ảnh hưởng của điều kiện hình thức hợp đồng đến hiệu lực hợp đồng*”, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 3/200.
18. Nguyễn Minh Hằng và Nguyễn Thị Kim Lan, “*Hiệu lực về hình thức của giao dịch dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015*”, Tạp chí Luật học, số 12/2016.

19. Nguyễn Thị Thu Hải, “Về hiệu lực của giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức theo Bộ luật Dân sự năm 2015”, Tạp chí Kiểm sát, số 23/2016.

20. Trần Thị Huệ và Lê Thị Giang, “Bàn về hình thức và thời điểm có hiệu lực của hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất”, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số 7/2013.

21. Đỗ Văn Hữu (2008), Vi phạm về hình thức có là căn cứ để xác định hợp đồng vô hiệu?, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp* (33), tr.55-57.

22. Lê Minh Hùng (2010), *Hiệu lực của hợp đồng theo quan điểm của Bộ luật dân sự 2005*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

23. Lê Minh Hùng (2009), Sự ảnh hưởng của yếu tố hình thức đối với hợp đồng, *Tạp chí Khoa học pháp lý* (1).

24. Hoàng Quảng Lục (2011), *Bàn về giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu*, Tạp chí Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao, Số 21/2011.

25. Trương Duy Lượng, “Những vấn đề cần lưu ý khi áp dụng Điều 129 Bộ luật Dân sự giao dịch dân sự vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 9/2018.

26. Phan Thành Nhân, “Hình thức hợp đồng trong Bộ luật Dân sự năm 2015, thực trạng pháp luật và một số kiến nghị hoàn thiện”, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 20/2017.

27. Văn Thị Hồng Nhung, “Hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức theo Bộ luật Dân sự 2015”, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 3/2017.

28. Nguyễn Thị Minh Phượng (2013), Hợp đồng mua bán nhà ở vô hiệu do vi phạm về hình thức theo quy định của Bộ luật dân sự Việt Nam 2005 và hướng hoàn thiện, *Tạp chí Tòa án nhân dân* (10).

29. TS. Ngô Hoàng Oanh (chủ biên), (2016), *Bình Luận khoa học Bộ luật Dân sự năm 2015*, Nxb. Lao động, Hà Nội;

30. Hoàng Phê (1996), *Từ điển tiếng Việt*, NXB. Đà Nẵng, Đà Nẵng;

31. GS. Philippe Chauviré (2016), Trường đại học Loraine, Cộng hòa Pháp, Tọa đàm: “*Những nội dung sửa đổi BLDS của Cộng hòa Pháp về nghĩa vụ và hợp đồng*”, Trường Đại học Luật Hà Nội, 5-6/12/2016;

32. TS. Nguyễn Minh Tuấn (Chủ biên), (2016), *Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật Dân sự của nước CHXHCN Việt Nam năm 2015*, NXB Tư Pháp, Hà Nội;

33. Phạm Thị Minh Trang (2014), *“Hình thức giao dịch dân sự theo pháp luật Việt Nam”*, Luận văn thạc sĩ, Khoa luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

34. Nguyễn Thị Trang (2013), *“Hình thức hợp đồng dân sự một số vấn đề lý luận và thực tiễn”*, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội.

35. Nguyễn Thị Tô Tâm (2017), *Nghiên cứu những vấn đề lý luận và các quy định của pháp luật hiện hành về giao dịch dân sự vô hiệu do không tuân thủ quy định về hình thức*.

36. Lý Văn Toán, Nguyễn Thị Kim Lan, *“Công nhận giao dịch dân sự không tuân thủ quy định về hình thức”*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 7/2018.

37. Nguyễn Như Ý (1998), *Từ điển Tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ học, NXB Giáo Dục, Hà Nội.

38. Trần Thị Hồng Vân (2018), *“Giao dịch dân sự vi phạm quy định về hình thức và thực tiễn tại tỉnh Sơn La”*, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội.

39. Vũ Thị Hồng Yến, *“Giao dịch dân sự vô hiệu do vi phạm về hình thức theo Điều 129 Bộ luật Dân sự năm 2015”*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 15/2017.